

Bản án số: 46/2025/HS - ST
Ngày 25/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Chiến;
- Bà Lê Thị Tụ.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Bé Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2025/TLST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Hồ N, sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã A, huyện D, Thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn A (Đã chết) và bà Hồ Thị T; vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 01/10/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Cún Ngọc A, sinh năm 2003

Hộ khẩu thường trú: đường K, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: đường V, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Phú N1, sinh năm 2003

Hộ khẩu thường trú: đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: đường D, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 30/9/2024, Tổ công tác 363 - Công an Quận 1 gồm các đồng chí Trương Hoàng N, Đinh Nam H, Nguyễn Đoàn T tuần tra địa bàn, khi đến trước đường L, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Phú N1 điều khiển xe mô tô biển số 59T2-582.05 chở theo Lê Hồ N có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, N1 không xuất trình được giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe nên tổ công tác tiến hành đưa N1 và N cùng phương tiện về trụ sở Công an phường B, Quận M làm việc. Tại trụ sở Công an phường dưới sự chứng kiến của ông Lê Công T (là An ninh cơ sở phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh), thu giữ trong túi quần bên phải phía sau của N đang mặc có 01 bóp da màu nâu, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (N khai là ma túy) liền tiến hành thu giữ vật chứng, bắt giữ N1 và N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý.

Theo Kết luận giám định số 11597/KL-KTHS ngày 09/10/2024 của Phòng Kỹ thuật - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Hồ N và hình dấu Công an phường B, Quận M, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4178 gam, loại Ketamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Hồ N khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 30/9/2024, thông qua mạng xã hội Facebook, N nhắn tin cho tài khoản tên “V M” (là bạn bè quen biết ngoài xã hội, Không rõ lai lịch, khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1,7m, nói giọng miền Bắc) để mua 01 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng về sử dụng cho bản thân, M hẹn N nhận ma túy tại trước nhà hàng H, đường T, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 30/9/2024, N đang ngồi phía sau xe mô tô biển số 59T2-582.05 do Nguyễn Phú N1 điều khiển đến trước đường L, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Việc N mua ma túy và cất giữ trong người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, Nguyễn Phú N1 không biết. Lời khai của N phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; kết luận giám định; xác nhận của N đối với hình ảnh vật chứng thu giữ, hình ảnh tin nhắn liên quan, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với Nguyễn Phú N1 không biết việc N cất giữ ma túy trong người nên Cơ

quan điều tra không xử lý hình sự đối với N1 là có cơ sở.

Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “V M” bán ma túy cho Lê Hồ N tại trước nhà hàng H, đường T, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, qua điều tra chưa rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Hồ N và hình dấu Công an phường B, Quận M; chữ ký ghi tên Đại úy Bùi Công D ghi số vụ 2464/24 Q1; bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Ketamine có khối lượng 1,2998 gam còn lại sau giám định.

- Thu giữ của Lê Hồ N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu đen, số Imei 1: 353665904547638, số Imei 2: 353665904556225. Qua xác minh là điện thoại của Cún Ngọc A (bạn gái N, sống chung như vợ chồng) cho N mượn, không liên quan đến vụ án; Và 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno2F, số seri: CIGOYLOJBLFPTPA, là tài sản cá nhân của N dùng để mua ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKS-Q1 ngày 27 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Lê Hồ N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Lê Hồ N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội và đánh giá trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Hồ N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh T, Phạm Phúc H, ghi vụ số 3594/24 Q1, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Ketamine có khối lượng 1,2998 gam (mẫu còn lại sau giám định);

+ Trả lại cho bà Cún Ngọc A: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu đen, số Imei 1:353665904547638, số Imei 2: 353665904556225 (đã qua sử dụng) là sản cá nhân của bà Cún Ngọc A và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2F, số seri: CIGQYLOJIBLFP7PA của Lê Hồ N do là công cụ phạm tội.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) ví da màu nâu, có in chữ “G” do không có giá trị sử dụng và bị cáo không có yêu cầu trả lại.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồ N khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hồ N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 30/9/2024 tại trước đường L, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Hồ N đã có hành vi cất giữ 1,4178 gam ma túy ở thể rắn loại Ketamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi này của bị cáo Lê Hồ N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, làm hoang mang, lo lắng trong nhân dân, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rất rõ tác hại của ma túy, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mong muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện hành vi coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng, cải tạo riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo xác định có khả năng thi hành án đối với hình phạt bổ sung nên căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung để phạt bị cáo Lê Hồ N số tiền 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Đối với ông Nguyễn Phú N1 là người điều khiển xe mô tô biển số 59T2-

582.05 chở bị cáo Lê Hồ N vào ngày 30/9/2024 không biết việc các bị cáo Lê Hồ N tàng trữ ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh không xử lý hình sự đối với ông Nguyễn Phú N1 là có cơ sở.

[8] Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “V M” bán ma túy cho Lê Hồ N tại trước nhà hàng H, đường T, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, qua điều tra chưa rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh T, Phạm Phúc H, ghi vụ số 3594/24 Q1, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Ketamine có khối lượng 1,2998 gam (mẫu còn lại sau giám định);

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu đen, số Imei 1:353665904547638, số Imei 2: 353665904556225 qua xác minh là của bà Cún Ngọc A. Bà Cún Ngọc A vào thời điểm sống chung với N có cho bị cáo mượn để sử dụng, không biết việc N dùng điện thoại để liên hệ mua ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại cho bà Cún Ngọc A: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu đen, số Imei 1:353665904547638, số Imei 2: 353665904556225 (đã qua sử dụng) là sản cá nhân của bà Cún Ngọc A và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2F, số seri: CIGQYLOJIBLFP7PA của Lê Hồ N.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) ví da màu nâu, có in chữ “G” do không có giá trị sử dụng và bị cáo không có yêu cầu trả lại.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 40/2025/PNK-THAHS ngày 06/02/2025 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Lê Hồ N 02 (hai) năm tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2024.

Và phạt bị cáo Lê Hồ N số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021:

- + Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh T, Phạm Phúc H, ghi vụ số 3594/24 Q1, bên trong có 01 gói

nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Ketamine có khối lượng 1,2998 gam (mẫu còn lại sau giám định);

+ Trả lại cho bà Cún Ngọc A 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu đen, số Imei 1:353665904547638, số Imei 2: 353665904556225;

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2F, số seri: CIGQYLOJIBLFP7PA của Lê Hồ N.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) ví da màu nâu, có in chữ “G” của Lê Hồ N.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 40/2025/PNK-THAHS ngày 06/02/2025 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Trại tam giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tâm

